

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 12 - 9 - 2023
V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông **Nguyễn Viết Ngoan**

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Nhung**

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hằng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Văn Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2023, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lâm Yến N** - sinh năm 2001. Có mặt

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, Tp ..

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn M** - sinh năm: 1998. Có mặt

Địa chỉ: Kv Q, P.T, Q . T, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lâm Yến N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Yến N và anh Nguyễn Văn M domai mỗi tiền tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại U ngày 14/01/2022. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng đến khoảng tháng 5/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh M lo ăn chơi, cờ bạc, không biết quan tâm lo lắng cho vợ con, lại còn có những lời lẽ xúc phạm vợ. Chị N đã nhiều lần cho cơ hội nhưng anh M vẫn không sửa đổi tính tình. Từ đó, vợ chồng thường xảy ra cự cãi, tình cảm ngày càng bị rạn nứt. Vì không thể chịu đựng nổi nên chị N đã sống ly thân khoảng gần 06 tháng nay. Trong thời gian ly thân cũng không có giải pháp gì để hàn gắn. Nay nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân, nên chị N yêu cầu giải quyết cho ly hôn với anh M.

- Về con chung: Chị N và anh M có 01 người con chung là cháu Nguyễn Lâm Ngọc N1 – SN 11/4/2021, hiện đang sống với chị N. Khi ly hôn, chị N yêu

cầu được giao quyền nuôi con đến trưởng thành, yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Bị đơn anh Nguyễn Văn M trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh M thống nhất với chị N về hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn, thời gian chung sống. Anh M thừa nhận mình có đi chơi giao du bẽ bạn bên ngoài, dẫn đến vợ chồng bất hòa, xảy ra cự cãi, nên vợ chồng đã sống ly thân. Nay qua yêu cầu xin ly hôn của chị N, anh M cho rằng vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh M thống nhất anh và chị N có 01 người con chung như chị N trình bày trên đây. Nếu ly hôn, anh M yêu cầu được giao quyền nuôi dưỡng cháu N1 đến trưởng thành, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày như trên. Anh M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức 4.000.000 đồng/ tháng cho đến khi cháu N1 tròn 18 tuổi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, do có cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh M là tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị N khởi kiện xin ly hôn, đồng thời yêu cầu giải quyết vấn đề nuôi con. Đây là quan hệ pháp luật về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tiến hành hoà giải nhưng các bên đương sự không thống nhất được, nên vụ án được đưa ra xét xử theo trình tự pháp luật tố tụng dân sự.

[3] Về vấn đề hôn nhân: Nhận thấy hôn nhân giữa chị N và anh M là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Qua lời trình bày của các đương sự, cho thấy quá trình chung sống giữa chị N và anh M phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có sự sẻ chia, thông cảm với nhau, nên đã sống ly thân. Trong thời gian ly thân vợ chồng cũng không có giải pháp gì để hàn gắn lại tình cảm. Tại phiên tòa hôm nay, chị N cho rằng vợ chồng không thể nào trở về chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cương quyết xin ly hôn. Anh M vẫn không đưa ra giải pháp gì để thuyết

phục được chị N trở về đoàn tụ. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận cho ly hôn là phù hợp.

[4] Về nuôi con và cấp dưỡng: Chị N và anh M có 01 người con chung là cháu Nguyễn Lâm Ngọc N1 – SN 11/4/2021, hiện đang sống với chị N. Khi ly hôn, chị N và anh M đều có yêu cầu được giao quyền nuôi con đến trưởng thành, chị N có yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Xét thấy, cháu N1 chưa đủ 36 tháng tuổi và hiện đang chung sống với chị N. Tuy cả chị N và anh M đều cho rằng mình có điều kiện nuôi con, nhưng để ổn định cuộc sống, sinh hoạt và học tập của cháu N1 thì cần tiếp tục giao cho chị N nuôi dưỡng là phù hợp với hoàn cảnh hiện tại, nếu sau này điều kiện hoàn cảnh thay đổi thì các đương sự cũng có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của người con.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha mẹ đối với người con nhằm đảm bảo cho con có điều kiện được sống tốt. Anh M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức 4.000.000 đồng / tháng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Xét đây là sự tự nguyện không trái luật và đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[6] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị N phải chịu án phí là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp. Anh Nguyễn Văn M phải chịu án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng.

[7] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5; 28; 35; 39; 147; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 56; 58; 81; 82; 83; 84; 110; 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết Số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Lâm Yến N và anh Nguyễn Văn M.

2. *Về nuôi con và cấp dưỡng*:

Giao cháu Nguyễn Lâm Ngọc N1 – SN 11/4/2021 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh M cấp dưỡng nuôi con với mức 4.000.000 đồng / tháng (*bốn triệu đồng trên một tháng*), kể từ ngày bản án có hiệu lực cho đến khi cháu N1 tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh M không ai được cản trở. Chị N, anh M có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Lâm Yên N phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004017 ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ. Công nhận chị N đã nộp xong án phí.

Anh Nguyễn Văn M phải chịu án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*).

Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày (*mười lăm ngày*) kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Kiệt